

## ĐÁP ÁN ĐỀ THI KẾT THÚC MÔN HỌC

HỌC KỲ: 2 NĂM HỌC: 2024 - 2025

**Bậc đào tạo:** Cao đẳng liên thông

**Môn học:** Lập kế hoạch kinh doanh

Đáp án đề số: 2

**Khóa/Lớp:** 24C2-QKS1

**Ngày thi:** .....

Đáp án đề thi gồm 03 trang

| Câu hỏi                                                                                                                                                                                                | Nội dung                                                                                                                                                                                              | Điểm |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| <b>Câu 1 (3,0 điểm)</b><br>Trình bày khái niệm kế hoạch marketing. Chọn một sản phẩm và lập sơ lược kế hoạch marketing cho sản phẩm đó.                                                                | Kế hoạch marketing là một bản tài liệu chi tiết mô tả cách một doanh nghiệp sẽ tiếp cận thị trường mục tiêu để đạt được các mục tiêu kinh doanh thông qua các chiến lược và hoạt động tiếp thị cụ thể | 0.5  |
|                                                                                                                                                                                                        | Sinh viên chọn 1 sản phẩm bất kỳ.                                                                                                                                                                     | 0.5  |
|                                                                                                                                                                                                        | Phân tích thị trường:<br>+ Xu hướng thị trường<br>+ Đối thủ cạnh tranh<br>+ Phân khúc khách hàng<br>Xác định mục tiêu                                                                                 | 0.5  |
|                                                                                                                                                                                                        | Định vị thương hiệu<br>Chiến lược marketing                                                                                                                                                           | 0.5  |
|                                                                                                                                                                                                        | Kế hoạch hành động                                                                                                                                                                                    | 0.5  |
|                                                                                                                                                                                                        | Ngân sách marketing (tổng ngân sách)<br>Đo lường và đánh giá                                                                                                                                          | 0.5  |
|                                                                                                                                                                                                        | <i>Hướng dẫn chấm: nêu được đề mục được 0,25 điểm và ghi nội dung thực hiện của sản phẩm được 0,25 điểm</i>                                                                                           |      |
|                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                                       |      |
| <b>Câu 2 (3,0 điểm)</b><br>Công ty A dự kiến huy động nguồn tài trợ là 2.400.000.000 đồng cho dự án X, trong đó: 30% là vốn tự có, vay ngân hàng 50% và 20% huy động từ nguồn khác.<br><b>Yêu cầu:</b> | 1. Lập bảng kế hoạch tài trợ của dự án<br>Bảng 1 đính kèm<br>Tính được vốn tự có                                                                                                                      | 0,5  |
|                                                                                                                                                                                                        | Tính được vốn vay ngân hàng<br>Tính được vốn khác                                                                                                                                                     | 0,5  |
|                                                                                                                                                                                                        | 2. Lập bảng kế hoạch trả nợ<br>Bảng 2 đính kèm<br>Tính được dư nợ đầu kỳ                                                                                                                              | 0,5  |

| Câu hỏi                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Nội dung                                                                                 | Điểm        |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1. Lập kế hoạch vốn của dự án. (1,0 điểm)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Tính được nợ gốc hàng kỳ                                                                 | 0,5         |
| 2. Lập kế hoạch trả nợ vay ngân hàng. Biết thời gian vay là 5 năm, trả nợ định kỳ hàng năm vào cuối năm. Lãi suất là 8%/năm. (2,0 điểm)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Tính được nợ lãi hàng kỳ                                                                 | 0,5         |
|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Tính được tổng nợ gốc và lãi hàng kỳ                                                     | 0,5         |
| <b>Câu 3 (4,0 điểm)</b><br>Công ty A dự kiến số liệu quý x/20xx như sau:<br>1. Sản lượng tiêu thụ: 1.800 lượt phòng.<br>2. Giá bán trung bình: 750.000 đồng/phòng<br>3. Các chi phí phát sinh:<br>- Thuê mặt bằng: 250.000.000 đồng<br>- Lương nhân viên (theo tháng): 95.000.000 đồng<br>- Chi phí bảo dưỡng, bảo trì (khoản): 30.000.000 đồng<br>- Chi phí hoa hồng: 10% doanh thu.<br>- Dự phòng phí: 8% doanh thu.<br>- Chi phí biến đổi cho 01 lượt phòng: 315.000 đồng<br><b>Yêu cầu:</b><br>- Tính doanh thu hòa vốn và thời điểm hòa vốn.<br>- Tính lợi nhuận trước lãi và thuế (EBIT) quý x/20xx.<br>Biết rằng 1 quý quy đổi 90 ngày. | Tổng doanh thu: $750.000 \times 1.800 = 1.350.000.000$ đồng                              | 0,5         |
|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Tổng định phí: $250.000.000 + 95.000.000 + 30.000.000 = 375.000.000$ đồng                | 0,5         |
|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Chi phí hoa hồng: $10\% \times 1.350.000.000 = 135.000.000$ đồng                         | 0,5         |
|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Dự phòng phí: $8\% \times 1.350.000.000 = 108.000.000$ đồng                              | 0,5         |
|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Tổng biến phí: $(315.000 \times 1.800) + 135.000.000 + 108.000.000 = 810.000.000$ đồng   | 0,5         |
|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Doanh thu hòa vốn = $375.000.000 / (1 - 810.000.000 / 1.350.000.000) = 937.500.000$ đồng | 0,5         |
|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Thời gian hoàn vốn = $90 \times (937.500.000 / 1.350.000.000) = 62,5 = 63$ ngày          | 0,5         |
|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | EBIT = $1.350.000.000 - 375.000.000 - 810.000.000 = 165.000.000$ đồng                    | 0,5         |
| <b>Cộng điểm</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                          | <b>10,0</b> |

Bảng 1 kèm theo câu 2:

| Nguồn tài trợ    | Số tiền (đồng)       | Tỷ lệ (%) | Ghi chú |
|------------------|----------------------|-----------|---------|
| Vốn tự có        | 720.000.000          | 30%       |         |
| Vay ngân hàng    | 1.200.000.000        | 50%       |         |
| Vốn khác         | 480.000.000          | 20%       |         |
| <b>Tổng cộng</b> | <b>2.400.000.000</b> |           |         |

Bảng 2 kèm theo câu 2:

| Năm | Dư nợ đầu kỳ  | Nợ gốc hàng kỳ | Nợ lãi phát sinh | Tổng nợ gốc và lãi |
|-----|---------------|----------------|------------------|--------------------|
| 1   | 1.200.000.000 | 240.000.000    | 96.000.000       | 336.000.000        |
| 2   | 960.000.000   | 240.000.000    | 76.800.000       | 316.800.000        |
| 3   | 720.000.000   | 240.000.000    | 57.600.000       | 297.600.000        |
| 4   | 480.000.000   | 240.000.000    | 38.400.000       | 278.400.000        |
| 5   | 240.000.000   | 240.000.000    | 19.200.000       | 259.200.000        |

----- HẾT -----

**TRƯỞNG KHOA/TRƯỞNG BỘ MÔN**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

**GIẢNG VIÊN SOẠN ĐÁP ÁN**  
(Ký và ghi rõ họ tên)